BỘ Y TẾ **TRƯỜNG ĐH ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1053/QĐ-ĐDN	*Nam Định, ngày 22 tháng 5 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Miễn, giảm học phí cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH

Căn cứ Quyết định số 24/2004/QĐ-TTg ngày 26/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-BYT ngày 07/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 về việc Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-ĐDN ngày 27/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định về việc ban hành Quy định Công tác Học sinh – Sinh viên Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định;

Căn cứ Kết luận cuộc họp Hội đồng xét miễn, giảm học phí cho sinh viên ngày 10/5/2017;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Công tác Học sinh- Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm học phí cho sinh viên có hồ sơ xin miễn, giảm học phí.

Mức hưởng:

- Đối tượng con thương binh, con bệnh binh, con liệt sỹ, con người nhiễm chất độc hóa học, cử tuyển, hộ nghèo dân tộc: 100% mức học phí.
- Đối tượng dân tộc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: 70% mức học phí.
- Đối tượng con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp: 50% mức học phí.

Thời gian hưởng:

- Đối tượng con thương binh, con bệnh binh, con liệt sỹ, con người nhiễm chất độc hóa học, cử tuyển, dân tộc ở vùng đặc biệt khó khăn, con cán bộ viên chức bị tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp: Cả khóa học.
- Đối tượng hộ nghèo dân tộc: Học kỳ II năm học 2016-2017

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng các Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên, Tài chính – Kế toán, Đào tạo Đại học, Cố vấn học tập, Giáo viên chủ nhiệm, lớp trưởng các lớp và sinh viên có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như điều 3; - Ban Giám hiệu; - Lưu VT, TCKT, CT-HSSV.	**HIỆU TRƯỞNG** TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH Lê Thanh Tùng

DANH SÁCH SINH VIÊN THUỘC DIỆN MIỄN HỌC PHÍ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016-2017
(MIỄN 100% HỌC PHÍ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1053 /QĐ-ĐDN ngày 22 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng trường Đại học Điều dưỡng Nam Định)

STT	Lớp	Tên sinh viên	Ngày sinh	Địa chỉ	Đối tượng	Tg/hưởng
1	CĐCQ 17A	Vy Thị Thu Huyền	13/03/1997	Địa Linh - Ba Bể - Bắc Kan	Hộ nghèo - DT Tày	HKII năm học 2016 - 2017
2	CĐCQ 17A	Khổng Diệu Linh	21/12/1996	Địa Linh - Ba Bể - Bắc Kan	Hộ nghèo - DT Tày	HKII năm học 2016 - 2017
3	ĐHCQ 9F	Dương Thị Diệp	14/06/1995	Tổng Cọt - Hà Quảng - Cao Bằng	Hộ nghèo - DT Mường	HKII năm học 2016 - 2017
4	ĐHCQ 9I	Nguyễn Thị Đoan Trang	02/02/1995	Đông Phong - Cao Phong - Hòa Bình	Hộ nghèo - DT Mường	HKII năm học 2016 - 2017
5	ĐHCQ 9I	Vàng A Dơ	18/05/1995	Háng Lìa - Điện Biên - Lai Châu	Hộ nghèo - DT H/Mông	HKII năm học 2016 - 2017
6	ĐHCQ 10A	Sùng A Lềnh	18/08/1994	Xá Nhì - Tủa Chùa - Điện Biên	Hộ nghèo - DT H'Mông	HKII năm học 2016 - 2017
7	ĐHCQ 10C	Bùi Phương Thùy	12/04/1995	Nam Thượng - Kim Bôi - Hòa Binh	Hộ cận nghèo - DT Mường	HKII năm học 2016 - 2017
8	ĐHCQ 10D	Bùi Thị Yến	02/04/1996	Thanh Nông - Lạc Thủy - Hòa Bình	Hộ nghèo - DT Mường	HKII năm học 2016 - 2017
9	ĐHCQ 10D	Lâm Thị Hồng Lý	25/10/1996	Ngọc Sơn - Kim Bảng - Hà Nam	Hộ cận nghèo - DT Sán Chí	HKII năm học 2016 - 2017
10	ĐHCQ 10E	Bùi Thị Ánh Hằng	26/07/1996	Bắc Sơn - Bỉm Sơn - Thanh Hóa	Hộ nghèo - DT Mường	HKII năm học 2016 - 2017
11	ĐHCQ 10F	Cầm Thị Hường	15/12/1996	Luận Thành -Thường Xuân -Thanh Hóa	Hộ cận nghèo - DT Thái	HKII năm học 2016 - 2017
12	ĐHCQ 11G	Hà Thị Thu Hiền	06/06/1997	Na Mèo - Quan Sơn - Thanh Hóa	Hộ nghèo - DT Thái	HKII năm học 2016 - 2017
13	ĐHCQ11E	Chu Văn Tiến	29/10/1997	Vi Hương - Bạch Thông - Bắc Kan	Hộ cận nghèo - DT Tày	HKII năm học 2016 - 2017
14	ĐHCQ 11I	Quách Thị Tâm	18/04/1996	Yên Trị - Yên Thủy - Hòa Bình	Hộ cận nghèo - DT Mường	HKII năm học 2016 - 2017
15	ĐHCQ12A	Lò Thị Bình	18/08/1998	Quài Tở - Tuần Giáo - Điện Biên	Hộ nghèo - DT Thái	HKII năm học 2016 - 2017
16	ĐHCQ12C	Trắng Kiều Hồng	10/09/1998	Năng Khả - Na Hang - Tuyên Quang	Hộ nghèo - DT Tày	HKII năm học 2016 - 2017
17	ĐHCQ 12I	Hà Thị Thảo	10/12/1998	Thượng Cửu - Thanh Sơn - Phú Thọ	Hộ cận nghèo - DT Mường	HKII năm học 2016 - 2017
18	ĐHCQ 12M	Vương Thị Hồng Nhung	15/07/1998	Minh Xuân - Lục Yên - Yên Bái	Hộ cận nghèo - DT Tày	HKII năm học 2016 - 2017
19	ĐHCQ 12P	La Thị Vương	02/05/1998	Thanh Luông - Điện Biên	Hộ cận nghèo - DT Nùng	HKII năm học 2016 - 2017

DANH SÁCH BỔ SUNG SINH VIÊN THUỘC DIỆN GIẢM HỌC PHÍ NĂM 2017
(GIẢM 70% HỌC PHÍ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1053 /QĐ-ĐDN ngày 22 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng trưởng Đại học Điều dưỡng Nam Định)

TT	Lớp	Tên sinh viên	Ngày sinh	Địa chỉ	Đối tượng	Tg/hưởng
1	ĐHCQ12G	Quách Thị Huyền Trang	05/11/1998	Hưng Thi - Lạc Thủy - Hòa Bình	Dân tộc Mường + ĐBKK	Từ HKII năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020
2	ĐHCQ12Q	Hoàng Thị Kim Ngọc	03/02/1997	Tô Hiệu - Bình Gia - Lạng Sơn	Dân tộc Tày + ĐBKK	Từ HKII năm học 2016-2017 đến năm học 2019-2020

DANH SÁCH BỔ SUNG SINH VIÊN THUỘC DIỆN GIẢM HỌC PHÍ NĂM 2017
(GIẢM 50% HỌC PHÍ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1053 /QĐ-ĐDN ngày 22 tháng 5 năm 2017
của Hiệu trưởng trưởng Đại học Điều dưỡng Nam Định)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH

TT	Lớp	Tên sinh viên	Ngày sinh	Địa chỉ	Đối tượng	Tg/hưởng
1	CĐHS5	Mai Thị Chi	08/02/1997	Nga Vân - Nga Sơn - Thanh Hóa	Con CBVC bị tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp	Từ HKII năm học 2016-2017 đến học năm 2018-2019